|  |
| --- |
|  **CAO ĐÀI ĐẠO ĐẠI** **Chiếu Minh Tam Thanh Vô Vi****LỄ KỶ NIỆM NGÀY THÁNH ĐÁN****ĐỨC NGÔ MINH CHIÊU*****Liễu đạo ngày 13 tháng 3 Nhâm Thân*** ***(18-04-1932)*****THÁNH ĐỨC TỔ ĐÌNH CHIẾU MINH TAM THANH** **CẦN THƠ** **Ấn tống, ngày 13 tháng 3 Ất Mão****(24-04-1975)** |

**LONG ẨN ĐÀN**

***Mùng 4 tháng 3 Quí Dậu (29-03-1933)***

**THI:**

**NGỌC** trắng phau phau chói giữa vời,

**HOÀNG** Thiên hộ mạng buổi chơi vơi;

**THƯỢNG** huyền y lịnh Thiên thơ phán,

**ĐẾ** xuất cang qua rối khắp nơi.

Cười! Con muốn Thầy nói Đạo rõ ràng cho đám ám muội sớm ăn năn há?

Cười, con nghe:

**THI:**

Đạo Trời cao lắm đó con ôi!

Đạo vốn gay go khó cạn lời;

Đạo ví dòng sông luồng sóng bạc,

Đạo như thuyền bách giữa dòng khơi.

Đạo đưa người tục về Tiên cảnh,

Đạo giúp đứa ngu rõ cuộc đời;

Đạo quí đem đường Tiên cảnh Phật,

Đạo mầu gắng chí trẻ hôm mơi.

Nhơn loại chẳng qua đều là một đám bồ nhìn, nhờ có chơn linh mà biết cử động. Chơn linh đó cũng đều do của Thầy ban cấp. Nhưng hỡi ôi! Sau khi đã xa Thầy mà hằng gần gũi bên xác thân chúng nó, rồi bao nhiêu cái tinh anh cao khiết đều bị vật chất đánh ẹp, phá hoại làm cho ra tanh hôi mờ ám, làm cho thành đám thú dữ, hùm ngây, hở ra là tàn sát lẫn nhau, hở ra là mâu thuẩn gươm đao nhau.

Thầy thấy vậy, Thầy hết sức đau lòng cho nên Thầy mới tìm thế giải thoát cho nó.

Thầy lập Đạo ra, đứa nào còn một chút chơn tánh, tự nhiên nó hiểu đó là cái quí bửu vô giá, nó tận tâm tận chí tìm Đạo, ráng lần theo con đường chánh mà về hội hiệp cùng Thầy. Đó là đám con yêu dấu của Thầy, Thầy hằng ban đặc ân cho chúng nó.

Tiếc thay, đám đó lại là phần rất ít còn lại bao nhiêu đều hoặc vì khờ khạo mà mờ mịt, hoặc vì tham bả vinh hoa, phú quí bào ảnh của đời mà tối tăm, hoặc vì nghi nan ngờ vực quấy quá mà thành trễ bước và có khi cũng đến đi sai đường.

Thầy rất thương hại, nhưng Thầy cũng đã cạn lời, biết làm sao?

Vật chất là sự hiển nhiên, ví như đường ngọt, chanh chua, muối mặn, còn Đạo của Thầy là vô vi, vô ảnh, vô hình, cân nào lường đặng, trí nào thấu đặng, cho nên chúng nó bị lầm.

Lầm vì cái biết được với cái không biết được. Đời chúng nó đã vì bao nhiêu lớp vật chất bao bọc, un đúc, cho nên thà nó bắt cái hữu hình, hơn là lần mò vật vô ảnh.

Than ôi! Khờ vậy thay! Dại lắm thay! Kìa, dẫu cho oanh liệt như Hạng Võ đời chiến quốc, mạnh mẽ như Bá Luân bên Âu Châu, danh vang huê hạ, tiếng dậy muôn thu, mà đến khi Sở bức còn kẻ phải cắt đầu ở bến Cai Hạ, người phải tang xương nơi đảo Saint Hélène?

Đời chúng con có cao đến bực đó không? Có quí đến bực đó không? Có dõng mãnh, hùng cường, quyền thế đến bực ấy không? Vậy mà rồi sao các con chẳng nghĩ đến thân thế mai hậu?

Đời của các con thấy biết bao nhiêu cái khổ. Sống đó là sống khổ, rồi khi đau ốm, rồi khi bịnh tật, rồi khi sanh ly tử biệt?

Xác thịt các con dẫu hưởng đủ phong vị sung sướng, tưởng cũng chưa phải đủ bù chì những nông nỗi khốn khổ mà phải gặp ở trong đời của các con đâu?

Luật thiên điển của Thầy đã buộc các con vào rọ trần thế, mà lại rơi rải đầy những chông gai bẫy rập…… Thầy vẫn động lòng thương các con, nên Thầy mới tìm đường cho các con thoát ly khổ ách, nhưng các con nên nhớ, Thầy chỉ chứng cho đứa nào biết nghe lời huấn dạy của Thầy, biết thờ Thầy và biết thương yêu chí thiết Thầy mà thôi.

Các con ôi! Cuộc đời là giấc mộng ảo huyền, cái sanh sống của các con là cái sanh sống mờ hồ, thoạt mà thác cũng như thoạt mà sanh, thoạt mà có cũng như thoạt mà không.

Cái định lệ ba vạn sáu ngàn ngày kia, mấy ai bước đến, mấy ai được hưởng?

Vã dầu cho có sống đến trăm tuổi các con khoan vội mừng và cũng chớ nên ngỡ đó là cái phước.

Đời các con là đời tạm, nhưng trong cảnh gởi tạm ấy có biết bao nhiêu nỗi thống khổ đeo theo? Trọn một đời trong mỗi con, có đứa nào dám chắc mình cười nhiều hơn khóc?

Đời đã khổ, mà tự chúng con lại tìm thêm nỗi khổ. Cho nên ví có thể đem nước mắt chúng con mà tụ chứa lại, Thầy e các con sẽ lấy làm hãi hùng mà thấy rằng dòng châu của nhơn loại, thế mà cũng chẳng kém gì nước sông kia lận.

Than ôi! Chúng sanh đã vì mê muội mà chìm đắm chơi vơi nơi khổ hải và biết bao phen ngóng cổ kêu trời, trời đành khó gỡ, hở môi rên đất, đất cũng không nghe.

Nức nở dưới trời những tiếng thảm thương, Thầy lấy làm cảm động cho nên Thầy mới toan bề dìu dắt các con ra khỏi bến mê bể khổ, nhưng Thầy thì hết lời, mà chúng con lại vẫn thờ ơ.

Hỡi ôi!

**THI:**

Trần thế đầy vơi giọt lệ hồng,

Nghe than Thầy cũng động trong lòng;

Quyết đem thuyền nhã đưa đường Phật,

Để vớt sanh linh đến cảnh Bồng.

Những tưởng cố rèn theo chánh đạo,

Nào hay quen thói chẳng thiên tòng;

Thảm thay đám trẻ nên khờ khạo,

Báu trọng biết gì chữ sắc không.

Không sắc kiên gan gắng chí tu,

Cõi trần đày đọa cảnh lao tù;

Gặp luồng mây nước giong buồm nhạn,

Sợ nỗi tháng ngày lẹ vó cu.

Ngắn ngủi kiếp đời giành với giựt,

Cao thâm đạo lý mịt cùng mù;

Linh đinh trong chốn trầm luân mãi,

Có phải chi nâu? …Chỉ vụng tu!

Kiếp con người nào có chi đâu, như ngựa câu qua cửa sổ, như bông phù dung sớm nở tối tàn, càng đeo đai lại càng thảm khốc, càng ràng rịch lại càng khổ ai, dầu các con có muôn chung ngàn tứ đi nữa? Gẫm âu như loài phi điểu, há có bay ra lọt khỏi khuôn trời hay không?

Vậy hãy sớm tỉnh, hãy sớm thức, Thầy hằng trông đợi và ban ơn lành cho các con luôn.

**THI:**

Ngắm xem cuộc thế thể trò cười,

Chớp mắt đã tan hết một đời;

Rày gặp Tam Kỳ Thầy mở Đạo,

Kíp mau tỉnh ngộ mới nên người. Cười……

Trời đất thì bao la, mà non sông vẫn có giới hạn định phân rạch ròi, cho nên đối với cái biến thuyên dời đổi của đất trời, vì óc phàm các con thấu đáo sao nổi. Các con chỉ trông thấy cái lệ tang thương dưới đời là cái hết sức nhỏ mọn, tế vi, mà các con còn máu hòa với lụy, xác chất thành non thay.

Một chút thương hải tang điền, các con đã kinh cụ, ước chừng các con thấu đến cơ xáo lộn trời đất, các con mới hãi hùng đến đâu?? Cười……

Đối với xác thịt nhỏ nhen của chúng con, thì non sông là vĩ đại. Nhìn tận phương xa, các con thấy mình đối với đời có là bao nả?

Bé như hột cát, nhỏ như mảy bụi, vậy mà đến khi Thầy cho lật nghiêng sấp ngửa thời trong một phút, trong nháy mắt, đời đã tan tành.

Chốn kinh thành đại địa, rộn rực, nô nức kia phút chốc mà hóa thành bãi tha ma sầm uất, bỗng dưng mà biến ra vùng vực thẳm hang sâu.

Các con ôi! Thân phàm các con chưa dám ví bằng một muôn triệu lần nhỏ nhen hơn trái địa cầu, mà địa cầu trong chốc lát thì đã có thể tiêu tan rất dễ. Vậy Thầy thử hỏi đến cái thân của các con nó còn dễ hư hoại tiêu tan mau chóng mấy muôn triệu lần trái đất nữa?

Chúng con nên nhớ, chúng con là mảy bụi, hột cát, và dầu có bớt muôn ngàn hột cát, hay thêm muôn ngàn mảy bụi, thì đời nào có rúng gì. Đừng nói chi đến lay động Càn Khôn.

Cái sự sống của các con là sự sống không quan hệ, cho đến khi chết cũng chẳng trọng hệ vào đâu cả, dầu ngày nay có các con hay không có các con, cơ Trời cũng xây vần, cũng luân chuyển như thường.

Có sanh ra thì phải có tử biệt, đó là cái công lệ thiên nhiên, cái công lệ buộc đám có hình dạng xác thân như chúng con, như phi cầm tẩu thú, như cỏ cây, …v…v…

Các con cứ phải chịu quyền sanh sanh hóa hóa trong lò thiên quân thì làm sao các con lọt khỏi cái lồng trần?

Lồng trần là chốn sông mê bể thảm, cứ lặn hụp chìm đắm mãi mãi. Rút lại thì nơi hồng trần này đây có chi đâu mà các con ham vọng quá vậy?

Chỉ có *danh* với *lợi*.

*Danh* nó đem các con vào khuôn khổ, ép trí, đè lòng, cái khuôn khổ đê hèn.

*Lợi* nó dắt các con vào chốn tanh hôi mờ ám, trong những cạm bẫy, tội lỗi nặng nề.

Huống chi trong cái danh của chúng con mong mỏi, chỉ toàn là hư danh, như: Chơi sang, mặc đẹp, nhà lớn, của nhiều cái danh hèn hạ, cái danh nhỏ nhen, cái danh không thiệt mà?

Còn đến chữ lợi, cái lợi mà các con ao ước, chỉ thuần là một đám lợi không chánh đáng, cái lợi hại nhơn, ích kỷ. Cái lợi đáng bỉ, đáng khinh.

Ôi! Đáng tiếc, đáng tiếc……

**THI:**

Danh lợi đem đường xuống hố sâu,

Lợi danh tráo chác lắm cơ cầu;

Mua danh cốt buộc lằn mưa đạn,

Chác lợi là phăng mối chỉ sầu.

Vã, dầu cho các con có được danh chánh, lợi thuận đi nữa, phỏng có quí báu gì cái mộng trần hoàn?

Khi sanh ra chỉ hai bàn tay trắng, đến lúc chết đi cũng hai bàn tay trắng, chớ lại có đem theo một mảy may gì?

Thân tro bụi tất hườn về tro bụi. Các con đã bị bả vinh hoa nó đánh lừa, cũng như các con bị mồi phú quí nó câu nhữ vậy. Chớ không phải nhà vàng nó cứu khỏi cái chết các con được, hay áo bạc nó che đậy cái thân hôi tanh của các con khi tử hậu được?

Kìa bao nhiêu anh hùng đồ vương định bá, rồi đến trăm năm, thì cũng chịu nát với cỏ cây thế cả?

Sao cho bằng đường tu đã có, sẵn thú nhà Tiên, rồi thì cờ vây, khi rượu ngọt, khi mây sớm, khi trăng đêm, khi dạo chốn thiên thai, khi vui miền Bồng Đảo, khi chơi vui tám cõi, khi hưởng xuân bốn mùa. Một ngày mà được thú thanh nhàn, thì mấy trăm muôn ngàn cảnh nhơn hoàn có đọ sánh sao bằng?

Các con thiệt là khờ khạo vô cùng, sao lại đi chọn gà đồng mà quên hạc nội, hỡi các con?

Thoát khỏi vòng cương tỏa của kiếp luân hồi là một sự mừng vô nhị, huống chi lại còn về hội hiệp cùng Thầy, quen hơi bén tiếng các bạn Tiên mà các con cứ sụt sè, e ngại, các con cứ mê muội, mơ màng?

**TRƯỜNG THIÊN:**

Đời cuối tận Thầy bày ra Đạo,

Giúp các con hườn đáo cựu ngôi;

 Vinh hoa phú quí theo mồi,

Khổ tân thảm hại đã rồi lắm con.

 Đường gai gốc đăng sơn vượt bể,

 Cuộc phong ba trần thế đã dày;

 Vui chi một giấc mộng say,

Trăm năm tan nát đắng cay xác phàm.

 Ham chi đó, trần hoàn mối nợ,

 Trả bao phen, lỡ dở chưa xong;

 Rồi ra cũng phải long đong,

Cũng không thoát khỏi, cũng trong khuôn Trời.

 Cũng phải chịu đầy vơi lụy thảm,

 Cũng đành cam mây áng trăng mù;

 Mấy ai biết vẹt trăng thu,

Mấy ai nghĩ đến cội tu mà tìm.

 Sao chẳng nghĩ của tiền chi đó,

 Sao chẳng phòng nắng gió mưa sương;

 Tiền ngàn bạc vạn có lường,

Cái thân tro bụi đau thương đã nhiều.

 Rọ trần thế bao nhiêu cạm bẫy,

 Khuyên các con khá hãy ráng chừa;

 Tìm Thầy học Đạo sớm trưa,

Thiên thu rỡ rỡ thượng thừa ngôi cao.

Thầy ban ơn các con. Thăng.

---o0o---

**THÁNH ĐỨC TỔ ĐÌNH**

***Ngày 13 tháng 3 Giáp Dần (05-04-1974)***

**THI:**

**CAO** ngôi vì thế giáng hồng trần,

**ĐÀI** thượng từ bi tứ phước ân;

**GIÁO** chỉ chơn ngôn hành diệu khuyết,

**CHỦ** tâm luyện kỷ đắc kim thân.

Thầy các con, Thầy mừng chư hiền lưỡng phái và các con nam nữ hiện diện đàn tiền.

Hôm nay, thừa dịp giờ hội hiệp trang nghiêm này, các con mừng Thầy một bài.

Thầy miễn lễ, các con an tọa.

Nhơn ngày Thánh Đán, các con Tiền Hậu đoàn tụ nơi Thánh Đức Tổ Đình, thiết lễ mừng ngày kỷ niệm, Thầy rất hoan hỉ cùng các con và ban điển huệ cho các con trí tuệ đặng tăng phần sáng suốt, nhứt đức, nhứt tâm, chí thành, chí kỉnh, tu hành siêng năng, cần nhanh tấn hóa cho kịp hội kỳ để phục đáo cõi Tiên Bang hưởng cảnh thanh nhàn.

**THI BÀI:**

Ngày Thánh Đán Thầy nương điển huệ,

Chứng lòng son tạc để kim ngôn;

 Truyền phương tu dưỡng chơn hồn,

Tam ngươn đầy đủ đức tồn hậu lai.

 Buổi cùng cuối Đạo khai hoằng hóa,

 Đem pháp mầu độ cả nguyên căn;

 Khuyến tu thoát tục lẽ hằng,

Luyện cho trí não dường trăng đêm rằm.

 Người trần thế tánh tâm lắm chuyện,

 Linh hồn không huấn luyện sao thành;

 Đêm ngày thâu hớp khí thanh,

Tu cho nẩy tược đơm cành sum sê.

 Thọ pháp Đạo tầm về qui giới,

 Mối dục tâm lui tới diệt trừ;

 Khỏi vòng tiêu trưởng dinh hư,

Trau giồi hạnh đức Minh Sư nguyện cầu.

 Cơn loạn lạc bể dâu thay đổi,

 Lúc đời tàn nhiều nỗi cam go;

 Con ôi! Giữ phận Tiên trò,

Trả xong nợ thế sẵn đò chực đưa.

 Nơi vị cũ ngôi xưa dành để,

 Chờ con hiền không trễ đường tu;

 Toại lòng hưởng phước thiên thu,

Vầy đoàn bạn lữ vân du thích tình.

 Thầy ngự bút Tổ Đình Thánh Đức,

 Dạy các con một mực thi hành;

 Giữ gìn luật pháp Tam Thanh,

Vô Vi Đại Đạo lập dành truyền lưu.

**THI:**

Lưu truyền hậu thế vững lòng tu,

Diệu lý thông tri phá ám mù;

Hiệp nhứt tam ngươn hòa ngũ khí,

Đắc thành bổn thể thoát minh u.

Thầy rất vui thấy các con nam nữ Tiền Hậu chung công góp sức lo bồi đắp nền tảng nơi đây được vẻ vang, huy hoàng, vậy Thầy chấm công cho mỗi con và ước mong sao cho trên hòa dưới thuận chen vai gánh vác Đạo Thầy được miên viễn trường tồn hầu có lưu truyền đời sau.

Thầy ban bồ đào lễ cho đẳng đẳng đàn trung.

Thầy phản giá. Thăng.

---o0o---

**ĐÀN CHỢ LỚN**

***Ngày 18 tháng 3 Mậu Dần (18-04-1938)***

**THI:**

**CAO** xa trổi bước đến đài Tiên,

**ĐÀI** các phong lưu tại nhãn tiền;

**THƯỢNG** hạ đồng tâm tuân giáo lý,

**ĐẾ** truyền đạo đức phản hồi nguyên.

**TRƯỜNG THIÊN:**

Hạ ngươn Thầy mở Đạo mầu,

Cho con thức tỉnh hồi đầu lo tu.

Vẹt màn hắc ám mây mù,

Hồi quang phản chiếu về chầu Ngọc Kinh.

Công phu con ráng công trình,

Nhớ lời Thầy dạy làm in theo Thầy.

Càng tu thì Đạo càng hay,

Càng dày công quả càng say mùi đời.

Bốn giờ luân chuyển cơ Trời,

Đạo cao phải khảo thì đời mới kiên.

Dắt người con phải dạy khuyên,

Trong ngoài một mực chơn truyền đừng sai.

Cứ y cựu pháp Cao Đài,

Làm gương cho thế mới tài đó con.

Đừng cho kẻ méo người tròn,

Đừng cho miệng thế luận tròn dở hay.

Làm gương đứng đắn anh tài,

Giữ mình thấp thỏi miệt mài chữ tu.

Các con nhớ mãi lời châu,

Của Thầy nhắc nhở mà tu mới thành.

Như các con là làm gương cho Đạo, những con tu mà chẳng giữ bổn phận mình để cho lời thị phi đến Đạo, thì có lỗi với Thầy, người tu nhứt nhứt phải làm gương soi cho kẻ thế, Thầy dạy như vầy, mặt nước minh mông mà ai biết đâu là sâu cạn, nếu kẻ chẳng ra công dò.

Còn Đạo thì chánh giáo để lưu truyền. Trong sự tu hành phải dung hòa kiên nhẫn, đồng tâm hiệp chí mới phải Đạo, các con hãy biết trên có Thầy, sự chi chi có Thầy đừng dụng ý phàm che Thánh ý mà tự khảo lấy mình thì chớ đổ tại lúc khảo mà ra.

Dưới cơ Trời, nếu một sự chi giả dối trái với Thiên ý thì là tiêu diệt chẳng đặng hưng thạnh bao giờ, đây là lời Thầy nhắc chừng bước Đạo cho hướng đạo. Thăng

(Trích trong tập số 19 trang 1219)

---o0o---

**LONG ẨN ĐÀN**

***Mùng 1 tháng 6 Bính Ngọ (18-07-1966)***

**THI:**

**CAO** kiến không khoe giỏi cậy tài,

**ĐÀI** tiền im lặng mới là hay;

**THƯỢNG** thừa giữ phận năng tu tịnh,

**ĐẾ** điểm huyền quang nhứt khiếu khai.

Thầy mừng các con nam nữ kim đàn.

Thầy miễn lễ cho các con an tọa, tịnh tâm nghe Thầy giáo hóa.

**THI:**

Thầy lập Đạo mầu độ chúng sanh,

Chỉ rành cội phước với nguồn lành;

Cho người tỉnh ngộ lên bờ giác,

Thọ giáo mật truyền lọc trược thanh.

Thanh trược định rồi huệ tánh khai,

Khai thông nhứt khiếu bửu châu bày;

Minh minh ngũ khí lòa năm sắc,

Yểu yểu chơn như ngự Phật đài.

Đài tiền con trẻ mẫn cần tu,

Vạch lối quang minh phá ám mù;

Định tịnh tâm trung chơn khí tụ,

Ngươn thần sáng rỡ tợ trăng thu.

Thầy đã dạy các con học Đạo thì Thầy phải chịu cực nhọc dạy các con lập đức. Bởi đạo đức như hình với bóng, như nước với thuyền. Đạo là dương, Đức là âm. Thuyền không nước thuyền không di chuyển đặng, dương không âm thì chẳng hóa sanh. Các con chớ tưởng rằng hễ có Đạo, thọ đặng chơn truyền chánh pháp rồi là tu thành chánh quả, bất kể đến việc lập đức nghĩa là chẳng để ý mà trau sửa tánh tình cho nên người đức hạnh hoàn toàn. Mà nếu các con khinh thường không sửa tánh thì thất tình lục dục, cứ mãi náo loạn tâm trung, xúi các con mơ tưởng việc này, giục các con muốn ham việc nọ, bày mưu, thiết kế, toan tính nọ kia, rồi thì lửa tham, sân đốt thiêu ngũ tạng, khói si mê mờ ám lương tâm, thì dù các con có tu cho mấy đi nữa, kim đơn cũng rã tan như nước, không thể kết tụ mà sản xuất thánh thai. Vậy đối với người tu việc lập đức là điều tối ư quan trọng, vì hễ hạnh đức hoàn toàn thì lòng nhơn dục tiêu mất, tánh tham, sân, si chẳng còn, hết mê luyến sự đời thì tâm trung thanh tịnh, luyện trau tánh mạng bửu mới được sáng rỡ, lục dục trở nên lục thông, thất tình hóa thành thất bửu.

Những lời Thầy dạy phần đông các con còn bơ thờ không để ý đến, nên càng tu lâu chừng nào tánh tục càng thêm lộng chừng nấy, nên thường bị khảo đảo, trái hẳn với phép tu hành, là càng tu là càng trở nên thiện từ, khiêm cung, hòa ái. Nếu các con chịu để tâm chú ý thì các con sẽ thấy rằng phần lớn những sự khảo đảo đều do các con gây ra, hoặc vì do ngoại cảnh đưa đến, các con không bế đặng ngũ quan, bình được cái tâm, kềm được cái ý, hoặc vì do nội cảnh tâm trung các con chẳng đặng tịnh yên. Cũng có khi các con bị khảo là vì oan trái, nhưng các con vẫn biết được rõ ràng khi nào các con bị khảo vì nghiệp quả và khi nào các con bị khảo là tự nơi mình. Tu là trau sửa giồi mài, mà nếu các con không chịu trau sửa cho tâm đặng tốt lành, giồi mài cho tánh được sáng rỡ, thì cũng uổng công tu mà thôi.

Thầy vẫn biết các con sống giữa cuộc đời văn minh vật chất quá phồn thịnh, chung quanh mình toàn là việc xấu xa, tàn ác, bất lương là một điều khó khổ cho các con, vì luôn luôn phải chống trả lại với những sự quyến rũ, cuốn lôi, và phải kềm chế lấy lòng mình. Nhưng hễ đã là người tu bực thượng thừa thì phải có đại chí vượt qua những trở ngại khó khăn ấy. Các con hãy ráng cố gắng lên, có Thầy gần bên giúp sức, miễn là con quyết chí thì có thuở thành nên, chỉ sợ con lơ là, thì dầu Thầy có ban ơn, giúp sức cách mấy cũng vô ích thôi.

**TRƯỜNG THIÊN:**

Thấy con chịu khổ dưới trần,

Khổ tâm, khổ trí, khổ thân tu hành.

Thầy trên điện Ngọc không đành,

Nên thường ban bố phước lành cho con.

Miễn con giữ chặt lòng son,

Nhứt tâm, nhứt đức, chẳng mòn trước sau.

Thấy con bị khảo Thầy đau,

Muốn con nhẹ khảo làm sao bây giờ?

Chỉ vì các trẻ bơ thờ,

Tâm trung chẳng định lảng lơ tinh thần.

Không lo kiên bế ngũ quan,

Không phục ý mã, không hàng tâm viên.

Khiến cho náo loạn tâm điền,

Khiến cho mê muội đảo điên tánh lành.

Tu là khử trược lưu thanh,

Tu là trau sửa hoàn thành tánh linh.

Nếu con chẳng chịu sửa mình,

Kiêu căng, háo thắng, tánh tình xấu xa.

Thì dầu tu mãi cũng là,

Hoài công vô ích, quỉ ma lộng hành.

Khuyên con nên lập chí thành,

Sửa trau tâm tánh bạch thanh thiên từ.

Công phu lập đảnh an lư,

Mới thành tựu đặng chơn như rỡ ràng.

Ngoài ra vì lẽ trái oan,

Khiến con bị khảo cho tròn nghiệp duyên.

Vậy con chớ khá muộn phiền,

Vui lòng mà trả thì yên trong lòng.

Rồi con mới thấy chỗ không,

Rồi con mới rõ ân hồng Thầy ban.

Thầy ban ân lành chung các con, Thầy phản giá. Thăng

---o0o---

**LONG ẨN ĐÀN**

***Ngày 15 tháng 7 Bính Ngọ (30-08-1966)***

**THI:**

**CAO** Thượng Huyền Khung giáng điển lành,

**ĐÀI** trung ái chúng độ quần sanh;

**GIÁO** truyền chơn khuyết kinh vô tự,

**CHỦ** hiệp tam ngươn nhứt bửu thành.

Thành tâm luyện Đạo rạng tâm điền,

Cần mẫn tồn thanh tánh mới thiên(g);

Định tịnh thường hành tâm huệ phát,

Đức minh rạng chiếu, chiếu cung huyền.

Huyền vi diệu ẩn Đạo mầu linh,

Hiển hóa nhờ trau vẹn tánh tình;

Thế tục không vương lòng tịnh mẫn,

Công thành quả mãn lại Bồng Dinh.

Đại hỉ, đại xả các con. Miễn lễ, cho nam nữ an tọa.

**THI:**

Trung Ngươn đại xá ngự Long Đàn,

Chan rưới phước lành bố điển quang;

Cho trẻ tu đơn, đơn phát hóa,

Hóa thành Xá Lợi xuất nê hoàn.

Nê hoàn chiếu diệu hiện tam hoa,

Bổn thể chơn như rạng chói lòa;

Cửu chuyển hườn đơn thông cửu khiếu,

Thiên Cung lui tới có bao xa. Cười……

Xa Đạo xa Thầy khổ lắm con,

Ráng lo đạo đức đặng vuông tròn;

Cho đời rõ thấu đường siêu đọa,

Danh trẻ ngày sau rạng bản son.

Son sắt một lòng chớ đổi thay,

Lời Thầy tạc dạ nhớ ghi hoài;

Chớ vì thế tục lòng xao xuyến,

Quả mãn Thầy ân đáo Phật đài.

Thầy vì muốn cho các con trở thành người hoàn toàn đạo đức, nên chẳng nệ công chỉ dạy những điều khuyết điểm, hầu các con xét lấy mà sửa mình. Vậy các con chớ vì những lời Thầy giáo hóa mà buồn lòng nản chí, trái lại các con nên vui vẻ lên, cố gắng trau sửa những lỗi lầm mới phải Đạo. Nếu các con chẳng chịu cố tâm sửa chữa thì uổng cho một kiếp tu may duyên hữu phước, ngàn kiếp muôn năm mới ngộ đặng Đạo Trời. Các con nên biết rằng Phật, Tiên là những bực đạo đủ, đức đầy, cũng đã nhiều kiếp tu hành khổ hạnh mới chứng đặng quả nhàn.

Ngày ngươn Thầy hóa quang Đạo Pháp cho các con. Vậy Thầy tạm ngưng đàn cơ, các con để nhang đèn công phu một hiệp, trên Thầy xem và điểm hóa cho. Các con tu nhứt bộ ngồi phía trước, các con nhị bộ ngồi phía sau.

(Ngưng đàn, công phu trong 15 phút)

Các con đã gội nhuần đầy đủ ân điển của Thầy bố hóa. Nghe Thầy dạy:

Phép tu đơn luyện mạng rất tinh vi, xê xích một ly cũng mất đi nhiều kết quả. Các con phải lưu tâm chú ý cho lắm mới nên, đừng lầm nghĩ rằng đến giờ tu là mang choàng ngồi trước Thiên Bàn công phu đủ ba hiệp rồi lạy Thầy ra ngoài hoạt động như thường. Phép tu có động tịnh, các con phải tường lý nhiệm. Phận sự của người chỉ đạo là phải giải rõ cho người học Đạo hiểu và người học Đạo phải giữ lấy hành y, đừng ỷ rằng tu lâu rồi có thể chế giảm hay bỏ bớt. Chơn truyền nội dung và ngoại dung, các con phải giữ gìn cho đủ và cho đúng thì tu mới có kết quả rỡ ràng mà Đạo Thầy mới không bị thất lạc chơn truyền về sau, nhứt là các con phải cho in khuôn in rập, đừng kẻ vầy người khác mà gây thắc mắc và giảm đức tin của người mới tu.

Nay Thầy dạy sơ cho các con hiểu về việc công phu: Tu nhứt bộ là võ luyện, tẩy trược lưu thanh. Vậy các con nhứt bộ hô hấp cho điều hòa, động cho mạnh, nhưng đừng mau quá mà cũng đừng chậm quá, ngồi lưng cho thẳng, mắt chánh đoan nhìn Thái Cực đăng đừng xao. Còn các con tu nhị bộ nên hiểu rằng, mình đã đến bực tịnh nhiều hơn động mà nếu có động thì cũng rất nhẹ nhàng, tâm trung phải cho chí định và chí tịnh, nghĩa là phải cho thật vắng lặng, trống không, chơn khí mới xông lên, Thầy hiệp khí thần mới đặng, nếu các con còn xao động thì khí tán thần xao làm sao hiệp đặng mà luyện thần đến chỗ hườn hư.

**BÀI:**

Mây lành năm sắc đỡ chơn,

Phật Tiên hộ giá trong cơn thừa nhàn.

Trung Ngươn giáng điển Long Đàn,

Bố ban huệ đức cho hàng môn sanh.

Đặng con vững chí tu hành,

Đặng con phấn chấn lưu thanh đắc thành.

Con ôi! Chớ luyến trần manh,

Cuộc đời chẳng khác chỉ mành treo chuông.

Biết lo thì khỏi phải buồn,

Buồn vui là những tấn tuồng đổi thay.

Biết khôn nương bóng Cao Đài,

Bỏ ngoài việc thế miệt mài công phu.

Tu sau [sao] như ánh trăng thu,

Chiếu soi rỡ rỡ mây mù chẳng che.

Đừng như những giọt sương hè,

Vui đâu chút đó đường hòe quẩn quanh.

Đừng ham danh lợi đua tranh,

Mà gây nên tội nảy sanh nghiệp trần.

Nghiệp trần vương lấy khổ thân,

Khổ thân rồi lại tâm thần chẳng an.

An là chẳng tính không toan,

Toan lo trả dứt trái oan buộc mình.

Mình tu mình biết lấy mình,

Tháng ngày trau sửa tánh tình thiện chơn.

Công phu tán thuốc hườn đơn,

Khó gay đừng quẩn, chớ sờn lòng tin.

Ráng tu mới rõ huyền linh,

Rồi con sẽ thấy Ngọc Kinh bên mình.

Thầy ban đại hồng ân cho các con, Thầy phản giá. Thăng

---o0o---

**LONG ẨN ĐÀN**

***Ngày 15 tháng 10 Bính Ngọ (26-11-1966)***

**THI:**

**THIỆN** tánh tỉnh mê ngộ Đạo vàng,

**MINH** tàng yếu lý luyện thần quang;

**CHƠN** thân kiết tụ ly trần cấu,

**QUÂN** lịnh truyền ban phục vị nhàn.

Tôi đắc lịnh giáng điển báo đàn, chư hiền huynh, tỷ thành tâm tiếp giá Sư Phụ, Tôi xin kiếu.

**Tiếp điển:**

**THI:**

**CAO** ngôi chưởng quản cả Càn Khôn,

**ĐÀI** định âm dương vạn vật tồn;

**GIÁO** hóa nhơn sanh cơ thoát tục,

**CHỦ** hành chánh pháp luyện chơn hồn.

Thầy các con, Thầy mừng các con nam nữ, Thầy miễn lễ, các con tịnh tọa nghe:

**THI:**

Hạ Ngươn giá ngự điển lành ban,

Cho trẻ đường tu đặng vững vàng;

Bớt luyện tục trần siêng tập luyện,

Luyện trau chơn tánh đặng minh quang.

Minh quang chơn tánh mở cung Càn,

Ly Khảm giao hòa hiện bửu quang;

Định tịnh mau thông đường xuất nhập,

Hòa nguyên ngũ khí đáo Tiên Bang.

**THI:**

Ban ân con trẻ luyện dương thần,

Giữ chặt chơn truyền Đạo tối tân;

Độ khách hồi tâm qua giác ngạn,

Đưa người ngộ tánh lại non nhân.

Chơn ngôn lãm đọc chơn như hiện,

Diệu khuyết rành trau hiển đạt thần;

Thoát tục dứt rồi oan trái chủ,

Non Bồng hạnh hưởng phước thanh tân.

Đạo Trời rộng mở buổi đời tàn để độ rỗi nguyên nhân cơn kiếp chót. Nhưng người đời vì quá ham mê vật chất, tham luyến phú cường nên bị bả phù hoa lôi cuốn, mồi danh lợi ám che, nên chẳng có mấy kẻ sực tỉnh giấc mộng hòe, giác ngộ đường lành tầm cơ siêu thoát.

Thầy rất thảm thương cho lố nhố nguyên nhân đã kề cận cơ dinh hư tiêu trưởng, sắp dấn mình vào cuộc biến đổi tang thương, nhưng Thầy đã bao phen gióng chuông cảnh tỉnh, hồi trống giác mê vẫn hoài công. Cơ Trời đã tiền định, Thầy khó nổi đổi dời, chờ sau cơn lọc lược, nhơn sanh hướng thiện. Đạo Thầy sẽ được phổ thông khắp chốn. Các con may duyên sớm bước đường lành, ráng lập chí tu hành phấn chấn, chơn truyền giữ đúng, chánh pháp gìn y, phải trang hạnh đức trọn nghì hầu có giúp Thầy về sau.

Cơ thành Đạo cần phải có: bền tâm, vững chí, gắng sức, siêng năng. Có bền tâm mới không chán nản, có vững chí mới không ngã lòng bán đồ nhi phế, có gắng sức mới tiến triển, có siêng năng mới có kết quả. Vậy các con khá để ý.

**THI:**

Đôi lời hư thiệt dạy rành con,

Đạo đức Thầy khuyên gắng sức bòn;

Khó khổ đừng than tâm chí vững,

Công thành bảng ngọc điểm để son.

Các con phần đông tu đã lâu năm, đã hiểu ít nhiều đạo lý, huệ tánh được khai minh. Vậy Thầy hỏi các con có biết tại sao Đường Tam Tạng đi thỉnh kinh Tây Phương cần phải có đến ba đồ đệ là Hành Giả, Bát Giái và Sa Tăng? Con nào biết bạch Thầy nghe?

Huỳnh bạch: ………………..

Theo như Huỳnh giải thì Tam Tạng chỉ cần có Tôn Ngộ Không, còn Bát Giái, Sa Tăng vô ích rồi, cười……

Các con nữ phái có con nào biết chăng, bạch Thầy nghe?

Giỏi bạch: *“Bạch Thầy, con người khi chưa tu hay làm những chuyện giả tu rồi phải tìm kiếm cho được chữ “không” chừng hiểu rõ chữ không thì gọi là “Ngộ Không”.*

*Đã ngộ được chữ “Không” rồi thì phải ráng chuyên cần, siêng luyện cho được: “Ngộ Năng”.*

*Lại còn phải tập tịnh lần lần cho đến khi thuần thục là “Ngộ Tịnh””.*

Thầy khen con đó.

Các con nghe Thầy giải:

Tam Tạng đi thỉnh kinh là chỉ người tu. Muốn tu cho thành công đắc quả, nghĩa là đi đến Tây Phương thỉnh kinh vô tự, Tam Tạng phải có đủ ba người học trò, thiếu một, không bao giờ đi đến Tây Phương, là “Ngộ Không”, “Ngộ Năng”, “Ngộ Tịnh”.

Khi mới bắt đầu tu là phải coi mọi sự đời đều không có, tâm ý phải vắng lặng không không. Phải giữ mãi được như vậy rồi còn phải siêng năng tập luyện chơn truyền bí pháp, phải siêng năng trau sửa tánh tình và phải thường định tịnh cho được. Những nạn tai của Tam Tạng là những cơn bị khảo của người tu vì chưa thật “ngộ” nghĩa là chưa hành được chữ “không” chữ “năng” và chữ “tịnh”. Phải có “Tam ngộ” mới đắc thành Đại Đạo.

Các con tu cần phải hiểu Đạo. Có hiểu mới biết chỗ lợi, hại, mà bỏ hại theo lợi mới nên.

**TRƯỜNG THIÊN:**

Đôi câu đạo lý dạy trò,

Chỉ rành hư thiệt đặng cho con hành.

Đạo mầu vốn thật cao thanh,

Để tâm trống rỗng thực hành công phu.

Lần hồi vẹt mất ám mù,

Làm cho mê mệt lờ lu ngươn thần.

Tự nhiên chơn tánh sáng ngần,

Tri cơ thức lý chẳng cần nghiệm suy.

Bền tâm vững chí tu trì,

Huyền quang khai hoát, huyền vi hiểu tường.

Luyện sao cho đặng thuần dương,

Thông đồng chín cõi mười phương Phật Trời.

Thiên ân chiếu triệu về ngôi,

Non Tiên động báu thảnh thơi vô hồi.

Gương lành tiếng tốt để đời,

Chiếu Minh chơn giáo truyền roi hậu hiền.

Ngày lành Thầy để lời khuyên,

Khuyên trong nam nữ vững yên tinh thần.

Đừng ham thế sự tục trần,

Đêm ngày lập chí kim thân trau giồi.

Đời tàn nhiều khổ con ôi!

Ráng lo trả dứt cho rồi nghiệt oan.

Trì tu chớ khá than van,

Khổ lòng một kiếp thanh nhàn muôn năm.

**THI:**

Cuộc thế tang thương sắp diễn bày,

Hữu căn may gặp Đạo hoằng khai;

Bến mê tách dặm xa trần tục,

Bờ giác lần lên lánh nghiệt đài.

Giữ chặt nhứt tâm trau mạng bửu,

Vẹn gìn nhứt đức luyện hồng thai;

Bền tâm một thuở công viên mãn,

Quả đắc nêu cao giá Đạo Thầy.

Thầy ban đại hồng ân các con. Thăng

---o0o---

**THÁNH ĐỨC TỔ ĐÌNH**

***Ngày 15 tháng 1 Đinh Mùi (23-02-1967)***

**THI:**

**CAO** cả phước ban trẻ đắc thành,

**ĐÀI** ban ân tứ ngộ trường sanh;

**GIÁO** điều hư thiệt con tường tận,

**CHỦ** định các con biệt trược thanh.

Thầy mừng các con nam nữ kim đàn, Thầy miễn lễ, các con an tọa.

Các con tịnh tâm nghe Thầy giáo huấn:

Đây Thầy giải về cơ Vô Vi Đại Đạo.

Thầy lập giáo, phân ra làm ba phần: nơi cơ Tiểu Thừa, và Trung Thừa về phần Tam Giáo chỉ về cơ lập Đức, còn Đại Thừa là cơ Tuyển Độ. Vậy Thầy nắm giềng mối trong Tam Thừa, phân ra cửu chuyển: Hạ Thừa có: Hạ Hạ, Trung Hạ, Thượng Hạ; Trung Hạ, Trung Trung, Trung Thượng; Thượng Hạ, Thượng Trung, Thượng Thượng.

Vậy Thầy phân nơi Đại Thừa của các con đang tu luyện. Đây Thầy giải về Hạ Thượng. Khi con vào thọ pháp bí truyền, sửa mình để lo tu, thì bên ngoài con lo trau sửa tánh tình cho đến chí mỹ, chí thiện, còn bên trong thì ngày đêm tứ thời lo vận chuyển Đạo Pháp cho khai thông cửu khiếu, thần khí giao thông. Dùng hô hấp mà khử trược lưu thanh. Lâu ngày Đạo Pháp thuần túy. Còn việc làm ăn, các con ngoài giờ tu thì cứ làm ăn như thường.

Lần lần sang qua Trung Thượng, đến đây là Đạo Pháp lưu hành, ngũ khí triều ngươn, tam hoa tụ đãnh, âm dương ngưng kết, huyền quang khai mở, chơn thần xuất nhập. Tâm của các con khi động, khi tịnh huệ tâm khai sáng.

Lần lần sang qua Thượng Thượng, đến đây việc đời phủi sạch, tâm con yên lặng một mảy tạp niệm vô sanh, cứ mãi gom thần định trí cho đến yểu yểu minh minh, chơn tâm phẳng lặng như bình. Nhờ sự chí định, chí tịnh cho nên chơn thần của con hấp thụ chơn dương điển huệ của Thầy. Chơn thần rất mạnh phi thường, nơi kim đãnh hào quang chiếu diệu, ngũ huệ thông lưu, lục thông trực giác. Khi con tịnh thiền, thì chơn thần xuất ra, ngao du tứ hải, ngũ hồ, tùy theo tâm của con muốn, là cơ đắc thành tại thế.

Vậy nhơn, vật, về sự tấn hóa in nhau, nhưng phân biệt chỗ cao thấp. Thầy chỉ chỗ tấn hóa cho con tường: Như loài sâu, khi mới sanh ra trứng, thì một thời gian rồi nở ra sâu. Trong ba ngày còn nhỏ, thì nhờ âm dương khí. Đúng ba ngày mới ăn lá. Đó là thời kỳ thứ nhứt. Rồi lần lần ăn lá cây cho đến đầy đủ tinh thần là thời kỳ thứ hai. Khi nó đủ đầy thì tầm một nơi yên lặng, nằm yên không ăn, không uống, không động, cứ tịnh yên ngày đêm. Nhờ khí âm dương, lâu ngày ngưng kết ra cánh, sanh cả hình hài, đến khi đúng kỳ thì bỏ ổ bay đi, đó là thời kỳ thứ ba.

Các con tu cũng vậy. Khi vào học Đạo, là thời kỳ thứ nhứt. Tu cho khai minh Đạo Pháp là thời kỳ thứ hai. Rồi con bỏ cả việc đời, ngày đêm ẩn chốn đơn phòng, luyện chơn tâm cho chí định, chí tịnh, thì chơn thần của con nhờ Thiêng Liêng giúp đỡ, thời kỳ tu luyện nhờ điển quang.

Thầy thấy các con tu đây thì còn ở nơi thời kỳ thứ hai.

Thầy dạy các con về cơ Vô Vi Đại Đạo mà các con cứ mãi theo hữu hình. Cơ Vô Vi, các con hành không đúng phép Vô Vi, vậy biết chừng nào cho thành Chơn Đạo?

Thầy khuyên các con nên lập chí thanh cao, dứt bỏ việc đời, lo tu cho đến thời kỳ thứ ba.

Thầy không cấm các con lập Chùa. Thầy dạy đây là chỉ về cơ Vô Vi. Lẽ thì tạo một ngôi thảo xá hay là lư bồng để che nắng che mưa: một là các con có ngày giờ tu luyện, hai là nơi khuất tịch không người vãng lai, khỏi bề tiếp khách, để có ngày giờ tu tịnh luyện. Nếu các con hành theo cơ Vô Vi đến thời kỳ thứ ba cho đắc đạo tại trần, thì các con cần gì lo lập Chùa cất Tháp. Chừng ấy, ở cơ Tiểu Thừa và cơ Trung Thừa đến cất Chùa mà thỉnh mời các con đến ở và chứng kiến.

Vậy Thầy dạy đàn nay, các con suy nghiệm chỗ thấp cao cho tường tận giáo lý.

Con gởi đàn Thầy các nơi về Phái Chiếu Minh Tam Thanh.

Thầy ban ơn các con, Thầy thăng.

---o0o---

**LONG ẨN ĐÀN**

***Mùng 1 tháng 12 Bính Ngọ (11-01-1967)***

Thầy các con. Thầy mừng các con nam nữ đàn tiền. Thầy miễn lễ, các con tịnh tọa.

**THI:**

**CAO** minh chứng chiếu trẻ tâm thành,

**ĐÀI** Đạo lo phân định trược thanh;

**TIÊN** dược bốn giờ cần tán kỹ,

**ÔNG** Trời điểm hóa Đạo minh thành.

Thành bại không ngoài một chữ tâm,

Tâm trung thanh tịnh Đạo minh tầm;

Tầm cho trúng mối thần linh hiển,

Hiển hóa tường tri Đạo diệu thâm.

Đạo diệu thâm thành tâm niệm tưởng,

Dạ đừng mơ sắc tướng hữu hình;

 Trau giồi cần mẫn chơn linh,

Thâu thần định tánh châu minh hiện bày.

 Châu minh hiện bày phô vẻ ngọc,

 Nhờ cần trau nên vóc nên hình;

 Rạng ngời muôn sắc đẹp xinh,

Thọa [Thỏa] lòng tu niệm phỉ tình ước mong.

Một đời người tu chỉ có một nguyện ước là thành công đắc quả. Đó là ngày hạnh phúc nhứt của đời người. Có đắc được Đạo mới tường mầu nhiệm, huyền vi, cao thâm của Đạo và mới hưởng đặng toàn vẹn lạc thú tinh thần của người đắc Đạo, thì chừng ấy mới nhận thấy Đạo là quí vô giá bửu.

Các con tu, phần đông còn mê trần, luyến thế, còn ham bề trục lợi đồ danh, tâm trí cứ quẩn quanh câu phú cường vinh cao, giành hay, giành giỏi, lòng tham chưa bỏ, tánh nóng giận còn nhiều đâu còn nghĩ đến lý Đạo, phép tu. Các con quá gần đời nên xa Đạo, làm sao biết được cái hay, cái quí của Đạo. Vì vậy, tu cho có chừng, không say mê thích thú với những giờ:

“Ngồi luyện tập, lắng nghe Đạo chuyển,

Dạ vắng không ẩn hiện minh châu”.

Những trẻ nào đã biết chút ít Đạo mùi, khá tinh tấn siêng cần hơn nữa, thì có ngày đạt thành ý nguyện.

Các con tu nên để ý xét mình hằng bữa, mới biết rõ mình, mới thấy mình tu tiến triển được ít hay nhiều, mới thấy chỗ khuyết điểm mà sửa chữa. Thầy lấy làm buồn mà thấy phần đông không chịu xét mình hầu có nghiêm khắc với mình đặng dẹp bỏ các tánh xấu, trái lại các con ấy lại dễ dãi với mình, nên các tật xấu ngày càng nhiều thêm. Thầy cũng lấy làm buồn mà thấy các con ấy quá bơ thờ với Đạo, lầm tưởng rằng có tu là được rồi, chớ không hề nghĩ đến mình tu như vậy mà có kết quả cùng không. Thầy cũng rất buồn mà thấy trong năm Bính Ngọ này, về mặt tinh thần đạo đức, phần đông các con có thối hóa khá nhiều, trái hẳn với lẽ thường là càng tu, càng ngày càng tấn triển về Đạo và Đức. Nếu các con chẳng chịu tự tỉnh sửa mình thì Đạo càng ngày càng suy, Đức càng ngày càng kém, thì còn có mong gì giúp Đạo giúp Thầy, làm rạng danh Thầy, cao giá Đạo. Thầy từ bi chỉ rõ cho các con và ước mong từ đây về sau các con biết lo nghĩ đến tương lai hậu vận của các con và của Đạo Thầy mà phấn chấn đường tu, siêng năng tập luyện, cần chuyên định tịnh, cố gắng trau sửa tánh tình. Và kể từ nay, các con phải thuộc nhuần Cảm Ứng và Tánh Đức của Thầy hầu có hành cho được.

**TRƯỜNG THIÊN:**

Nương cơ ngọc để lời giáo hóa,

Dạy các con, con khá nghe lời;

Tu hành nào phải chuyện chơi,

Cho tròn đạo đức để đời noi gương.

Con hữu phước gặp đường giải thoát,

Thầy khuyên con nên tạc vào lòng;

Cuộc đời có có không không,

Mổt tuồng mộng ảo có hòng bền đâu.

Chốn trần hoàn thành sầu suối lệ,

Cứ đổi thay dâu bể bao lần;

Dấn mình vào chỗ tục trần,

Chỉ thêm khổ trí khổ thân ích gì?

Sao bằng cứ tu trì giữ phận,

Đạo mầu linh ráng tận lực hành;

Luyện trau cho trược hóa thanh,

Hiệp hòa thần khí kết thành nhụy châu.

Mượn cõi tạm sòng nâu đạm bạc,

Mặc thế tình tráo chác chua ngoa;

Yên vui tụng niệm Di Đà,

Cam lồ thấm nhuận, ma ha tươi lòng.

Lòng thanh thản, sắc không, không sắc,

Tánh như nhiên thủ chặt tâm điền;

Thông tri máy nhiệm cơ Thiên,

Hồn linh diệu hóa cửa huyền vào ra.

Thầy dạy trẻ sơ qua đôi vận,

Mong các con phấn chấn đường tu;

Chờ khi cá nọ hóa cù,

Đơn thơ chiếu triệu Thanh U chầu Thầy.

Thầy ban ơn lành chung các con, Thầy phản giá. Thăng